TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:179/2022/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Đàn, ngày 17 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 196/2022/TLST-HNGĐngày 06 tháng 10năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1986.
- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: xóm N. L, xã Ng. L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày07 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nay ly hôn chị T và anh Tthỏa thuận: Giao cho chị Lê Thị Tđược quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Lê Phương A, sinh ngày 27/04/2009. Anh Trần Văn T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Lê Gia H, sinh ngày 06/12/2012. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Lê Thị T và anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai đ□ợc cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ pháp luật hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi ng□ời nuôi con hoặc mức cấp d□ỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Chị Tuyết và anh Tuấn tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lê Thị T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hônlà 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0005845 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn; Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệnh là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện; tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Nghĩa L;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Viết Hà